

Bài 1 (2,0 điểm)

1) Rút gọn các biểu thức sau:

a) $M = \sqrt{45} + \sqrt{20} - \sqrt{180}$

b) $N = \frac{\sqrt{6}-\sqrt{3}}{\sqrt{2}-1} - \sqrt{(1-\sqrt{3})^2}$

2) Giải phương trình: $\sqrt{9x-18} - 15 = 0$

Bài 2 (2,0 điểm) Cho hai biểu thức

$A = \frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}+2}$ và $B = \frac{x}{x-4} + \frac{1}{\sqrt{x}+2} - \frac{1}{2-\sqrt{x}}$ (với $x \geq 0; x \neq 4$)

a) Tính giá trị biểu thức A khi $x = 25$.

b) Chứng minh: $B = \frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}-2}$

c) Đặt $P = A:B$. Tìm giá trị nguyên nhỏ nhất của x để $\sqrt{P} < \frac{1}{2}$.

Bài 3 (1,5 điểm) Cho hàm số bậc nhất $y = (2m+1)x - 2$ ($m \neq -\frac{1}{2}$) có đồ thị là (d)

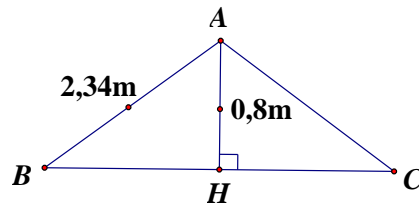
a) Tìm giá trị m để hàm số nghịch biến trên R.

b) Tìm giá trị m để đồ thị hàm số đi qua điểm A(1;2).

c) (d) cắt Ox tại A, cắt Oy tại B. Tìm m để $AB = \sqrt{5}$.

Bài 4 (1,0 điểm)

Tính góc \widehat{BAC} tạo bởi hai mái nhà, biết rằng mỗi mái nhà dài 2,34m và cao 0,8m. (Số đo góc làm tròn đến độ).



Bài 5 (3,0 điểm) Cho đường tròn (O;R), đường kính AB. Từ điểm C trên tia đối tia AB, kẻ 2 tiếp tuyến CM, CN tới (O;R) (M, N là tiếp điểm). Gọi H là giao điểm của MN và OC.

a) Chứng minh: OC vuông góc với MN và $OH \cdot OC = R^2$.

b) Kẻ đường kính MK của (O;R). Chứng minh: MA là tia phân giác của \widehat{CMN} và tứ giác ABKN là hình thang cân.

c) Một đường thẳng d đi qua O và song song với MN; d cắt CM, CN lần lượt tại E và F. Tìm vị trí điểm C để diện tích ΔCEF nhỏ nhất

Bài 6 (0,5 điểm) Cho a, b, c > 0 thỏa mãn $a + b + c = 3$.

Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức $Q = \frac{ab}{a^2(a+b)} + \frac{ac}{b^2(a+c)} + \frac{bc}{c^2(b+c)}$

-----Hết-----

UBND HUYỆN THANH TRÌ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

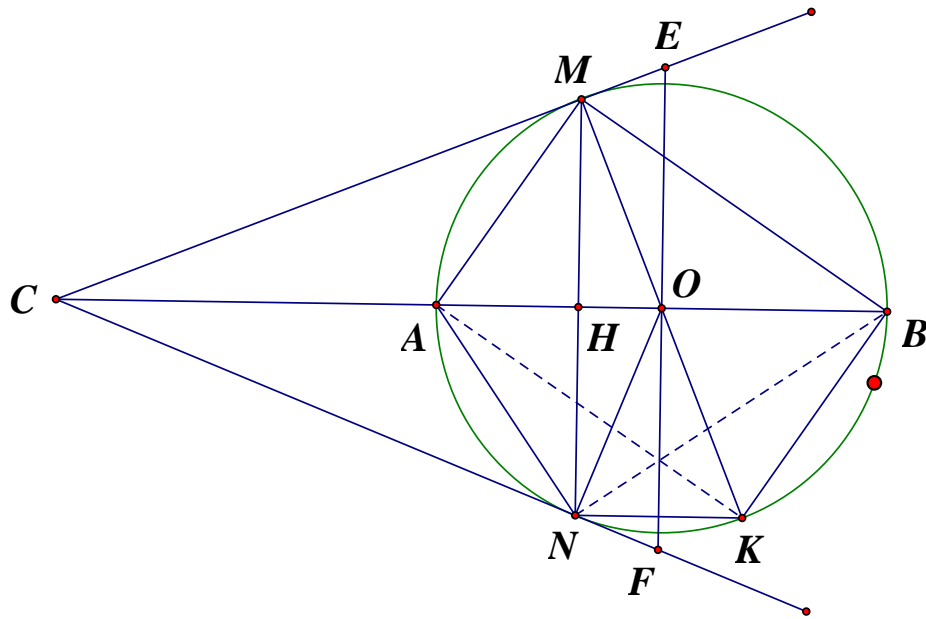
HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA HỌC KÌ 1

NĂM HỌC 2023 - 2024

MÔN TOÁN - LỚP 9

Bài	Ý	Nội dung	Điểm
1	1	a) $M = \sqrt{45} + \sqrt{20} - \sqrt{180}$ $= 3\sqrt{5} + 2\sqrt{5} - 6\sqrt{5}$ $= -\sqrt{5}$	0.25 0.25
		b) $N = \frac{\sqrt{6}-\sqrt{3}}{\sqrt{2}-1} - \sqrt{(1-\sqrt{3})^2}$ $= \frac{\sqrt{3}(\sqrt{2}-1)}{\sqrt{2}-1} - 1-\sqrt{3} $ $= \sqrt{3} - (\sqrt{3}-1) = 1$	0.5 0.25
	2	2) Giải phương trình $\sqrt{9x-18} - 15 = 0$	
		$\Leftrightarrow 3\sqrt{x-2} = 15$ ĐKXD: $x \geq 2$ $\Leftrightarrow \sqrt{x-2} = 5$ $\Leftrightarrow x = 27$ (TM ĐK) KL:	0.25 0.25 0,25
2	a	a) $A = \frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x+2}}$. Tính giá trị biểu thức A khi $x = 25$. Thay $x = 25$ (TM ĐK) vào biểu thức A ta có $A = \dots = \frac{5}{7}$ KL:	0.25 0.25
		b) $B = \frac{x}{x-4} + \frac{1}{\sqrt{x+2}} - \frac{1}{2-\sqrt{x}}$ (với $x \geq 0; x \neq 4$) Chứng minh: $B = \frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}-2}$	
		$B = \frac{x}{x-4} + \frac{1}{\sqrt{x+2}} + \frac{1}{\sqrt{x}-2}$ (với $x \geq 0; x \neq 4$) $= \frac{x+1(\sqrt{x}-2)+1(\sqrt{x}+2)}{x-4}$ $= \frac{x+2\sqrt{x}}{x-4}$ $= \frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}-2}$ (đpcm)	0.25 0.25 0.25
		c) Đặt $P = A:B$. Tìm giá trị nguyên nhỏ nhất của x để $\sqrt{P} < \frac{1}{2}$.	

	<p>c</p> <p>+ Tính $P = A : B = \frac{\sqrt{x}-2}{\sqrt{x}+2}$</p> <p>Tìm ĐKXD \sqrt{P} là: $x > 4$.</p> <p>+ $\sqrt{P} < \frac{1}{2} \Leftrightarrow P < \frac{1}{4} \Leftrightarrow \dots x < \frac{100}{9}$</p> <p>Kết hợp: $x > 4$ và x nguyên nhỏ nhất nên $x = 5$.</p>	<p>0.25</p> <p>0.25</p>
3	<p>Cho hàm số bậc nhất $y = (2m+1)x - 2$ ($m \neq \frac{-1}{2}$) có đồ thị là (d)</p>	
	<p>a</p> <p>Tìm giá trị m để hàm số nghịch biến trên \mathbb{R}.</p>	
	<p>Hàm số (d) đồng biến trên $\mathbb{R} \Leftrightarrow 2m + 1 < 0$</p>	0.25
	<p>$\Leftrightarrow m < -0,5$</p>	0.25
	<p>b</p> <p>Tìm giá trị m để đồ thị hàm số đi qua điểm $A(1;2)$.</p>	
	<p>Để (d) đi qua $A(1;2)$, thay tọa độ điểm A vào pt (d) ta có</p> <p>$2 = (2m+1).1 - 2$</p> <p>$\Leftrightarrow m = 1,5$ (tmdk)</p>	<p>0.25</p> <p>0.25</p>
c	<p>(d) cắt Ox tại A, cắt Oy tại B. Tìm m để $AB = \sqrt{5}$.</p>	
	<p>+Tìm được tọa độ $A(\frac{2}{2m+1}; 0)$ và $B(0;-2)$</p> <p>+ Tính được $OA = \frac{2}{ 2m+1 }$; $OB = 2$</p> <p>+ Sử dụng định lí Pytago vào tam giác vuông OAB</p> <p>$\Leftrightarrow OA^2 + OB^2 = AB^2$</p> <p>$\Leftrightarrow (\frac{2}{ 2m+1 })^2 + 2^2 = (\sqrt{5})^2$</p> <p>$\Leftrightarrow (2m + 1)^2 = 4$</p> <p>Giải được $m = 0,5$ và $m = -1,5$ (tmdk)</p> <p>KL</p>	<p>0.25</p> <p>0.25</p>
	<p>4</p> <p>+ Xét ΔAHB vuông tại H</p> <p>$\Leftrightarrow \cos(\text{BAH}) = \frac{HA}{AB} = \frac{0,8}{2,34}$</p> <p>$\Leftrightarrow \widehat{BAH} \approx 70^\circ$</p> <p>+ Vì $\widehat{BAC} = 2 \cdot \widehat{BAH}$</p> <p>$\Leftrightarrow \widehat{BAC} = 2 \cdot 70^\circ = 140^\circ$</p> <p>KL:</p>	<p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p>
5	<p>Cho đường tròn (O;R), đường kính AB. Từ điểm C trên tia đối tia AB, kẻ 2 tiếp tuyến CM, CN tới (O;R) (M, N là tiếp điểm). Gọi H là giao điểm của MN và OC.</p>	



		Vẽ hình đúng đến ý a	0.25
a		Chứng minh: OC vuông góc với MN và OH. $OC = R^2$.	
		+ Xét (O) có CM, CN là 2 tiếp tuyến cắt nhau $\Rightarrow CM = CN$ CO là phân giác của \widehat{MCN} OC là phân giác của \widehat{MON}	0.5
		+ $\triangle CMN$ cân tại C (do $CM = CN$) Có CO là phân giác của \widehat{MCN} \Rightarrow CO là đường cao, đường trung trực $\triangle CMN$ \Rightarrow CO vuông góc MN và $HM = HN$ + Xét $\triangle CMO$ vuông tại M (do CM là tiếp tuyến của (O)) Có MH vuông góc OC (cmt) $\Rightarrow OH \cdot OC = OM^2$ (htl) $\Rightarrow OH \cdot OC = R^2$ (do $OM = R$)	0.25
b		Kẻ đường kính MK của (O;R). Chứng minh: MA là tia phân giác của \widehat{CMN} và tứ giác ABKN là hình thang cân.	
		+ Có $\widehat{CMA} + \widehat{AMO} = 90^\circ$ (1) Và $\widehat{MAH} + \widehat{AMH} = 90^\circ$ (2) + $\triangle OAM$ cân tại O (do $OA = OM = R$) $\Rightarrow \widehat{OMA} = \widehat{OAM}$ (3)	0.25
		Từ (1) (2) và (3) $\Rightarrow \widehat{CMA} = \widehat{AMH}$ \Rightarrow MA là phân giác của \widehat{AMN}	0.25

	<p>+ Chứng minh: $NK \parallel AB$ (do vuông góc MN)</p> <p>Suy ra: Tứ giác $ABKN$ là hình thang</p> <p>+ Chứng minh: $AK = BN$ (do cùng = BM)</p> <p>Nên suy ra tứ giác $ABKN$ là hình thang cân</p>	<p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p>
c.	<p>Một đường thẳng d qua O và song song với MN; d cắt CM, CN lần lượt tại E và F. Tìm vị trí điểm C để diện tích ΔCEF nhỏ nhất</p> <p>+ Chứng minh: $\Delta COE = \Delta COF$</p> <p>Suy ra: $S(CEF) = 2.S(COE)$</p> <p>+ $S_{COE} = \frac{1}{2} \cdot OM \cdot CE = \frac{1}{2} \cdot R \cdot CE = \frac{R}{2} \cdot (CM + ME)$</p> <p>+ Vì $CM + ME \geq 2\sqrt{CM \cdot ME} = 2\sqrt{MO^2} = 2R$</p> <p>+ S_{CEF} nhỏ nhất $\Leftrightarrow S_{COE}$ nhỏ nhất</p> <p>$\Leftrightarrow CM = ME$</p> <p>\Leftrightarrow tam giác COE vuông cân tại O</p> <p>$\Leftrightarrow \widehat{MCO} = 45^\circ$</p> <p>$\Leftrightarrow OC = R \cdot \sqrt{2}$</p>	<p>0.25</p> <p>0.25</p>
6	<p>Cho $a, b, c > 0$ thỏa mãn $a + b + c = 3$. Tìm giá trị nhỏ nhất của biểu thức $Q = \frac{ab}{a^2(a+b)} + \frac{ac}{b^2(a+c)} + \frac{bc}{c^2(b+c)}$</p>	
	<p>+ Áp dụng BĐT Cô si cho 2 số dương</p> <p>+ $\frac{ab}{a^2(a+b)} + \frac{a+b}{4ab} \geq \frac{1}{a}; \frac{ac}{b^2(a+c)} + \frac{a+c}{4ac} \geq \frac{1}{b}; \frac{bc}{c^2(b+c)} + \frac{b+c}{4bc} \geq \frac{1}{c}$</p> <p>+ $Q + \frac{1}{2} \cdot \left(\frac{1}{a} + \frac{1}{b} + \frac{1}{c}\right) \geq \frac{1}{a} + \frac{1}{b} + \frac{1}{c}$</p> <p>Mà $\frac{1}{a} + \frac{1}{b} + \frac{1}{c} \geq \frac{9}{a+b+c}$</p> <p>$\Rightarrow Q \geq \frac{9}{a+b+c} = \frac{3}{2}$</p> <p>Dấu “=” xảy ra khi $a = b = c = 1$.</p> <p>\Rightarrow Vậy $\min Q = \frac{3}{2}$ khi $a = b = c = 1$.</p>	<p>0.25</p> <p>0.25</p>

*Lưu ý: Học sinh có cách làm khác đúng vẫn cho điểm tối đa